

Chuyện kể về cheo cheo lưng bạc và Sách đỏ IUCN

VQH

HN 3-4-2024

Trong công việc nghiên cứu, chỉ có một số nhỏ để lại những cảm xúc dài lâu và ngẫm ngợi sâu xa. Tháng tư này, đối với chúng tôi là bài về con cheo cheo lưng bạc, đặc hữu của thiên nhiên Việt Nam. Bài mới đưa lên trang của ấn phẩm *Pacific Conservation Biology*, thuộc CSIRO/Viện Hàn lâm Khoa học Australia [1].



The screenshot shows the homepage of the journal *Pacific Conservation Biology*. The header features the journal title and a tagline: "A journal dedicated to conservation and wildlife management in the Pacific region." Below the header, there is a navigation bar with a shopping cart icon (empty) and a search bar. The main content area is divided into a sidebar and a main article section. The sidebar contains links for "JOURNAL HOME" (About the Journal, Editorial Structure, Publishing Policies, Contacts) and "CONTENT" (Latest, Just Accepted, Most Read, Collections, All Content, Special Issues, Virtual Issues). The main article section is titled "Just Accepted" and features the article "Call Vietnam mouse-deer 'cheo cheo' and let the empathy save them from extinction: a conservation review and call for name change" by Quan-Hoang Vuong and Minh-Hoang Nguyen. The article is described as peer-reviewed and accepted for publication. The abstract mentions the rediscovery of the silver-backed chevrotain (*Tragulus versicolor*), an endemic species to Vietnam, in 2019, after almost 30 years of being lost to science.

Screenshot: Bài đang chờ hoàn thiện bản cuối.

Ngay trước đó, một bài khác cũng được cùng ấn phẩm đăng tải, và cũng với dòng cảm xúc rất gần với bài về cheo cheo lưng bạc, đó là bài về chim bói cá (xem [2]). Đối với bài chim bói cá, cảm hứng trực tiếp đến từ cuốn ngụ ngôn bói cá, phát hành bản tiếng Anh "*The Kingfisher Story Collection*" năm 2022 [3].

Tuy nhiên, bài về những chú cheo cheo lưng bạc thì liên quan tới lịch sử dài lâu hơn, từ năm 1979 khi tôi được đọc cuốn Thú rừng Tây Nguyên của Thiên Lương. Trong bài, tôi có nhắc rất rõ việc này. Cái tên rất thân thương, nằm sâu trong ký ức, mặc dù trực tiếp thì chưa bao giờ được chạm vào một bạn cheo cheo nào ngoài đời cả.

Đến năm 2019, tôi nhận một yêu cầu cố vấn nghiên cứu của IUCN để thúc đẩy sự tham gia của khu vực kinh tế doanh nghiệp vào công việc bảo tồn đa dạng sinh học và bảo vệ môi sinh thì cheo cheo lại xuất hiện. Ấy là trong một ngày làm việc, lúc chuẩn bị thông tin tư liệu, tôi gặp tin ảnh chụp lại được ảnh cheo cheo lưng bạc, sau 30 được tuyên bố là nguy cấp vì không còn thông

tin xác thực về sự tồn tại. Cơ bản gần như bị coi là tuyệt chủng.



Hình: Cheo cheo lưng bạc thu nhận qua bẫy ảnh.

Tin này thú vị, và khiến cho buổi họp chẳng còn mấy nội dung cần bàn, mà xoay quanh cheo cheo. IUCN là nơi công bố IUCN Red List rất quan trọng. Qua trao đổi tôi mới biết, một thành viên của nhóm công bố ảnh cheo cheo tái xuất cũng thường xuyên làm việc với IUCN.

Công việc với IUCN rồi cũng hoàn thành. Tới 2021, nghiên cứu [4] được xuất bản sau bình duyệt. Tưởng như sự kiện cheo cheo gác ở đó, nhưng tới bây giờ, bài về con cheo cheo đã được chính thức đưa lên tạp chí.

Đối với những người lao động chúng tôi, bài viết mang cả hồn cốt dân tộc lẫn thiên nhiên Việt Nam.

References

[1] Vuong, Q. H., & Nguyen, M. H. (2024). Kingfisher: Contemplating the connection between nature and humans through science, art, literature, and lived experiences. *Pacific Conservation Biology*, 30(2), PC23058. <https://doi.org/10.1071/PC23058>

[2] Vuong, Q. H., & Nguyen, M. H. (2024). Kingfisher: Contemplating the connection between nature and humans through science, art, literature, and lived experiences. *Pacific Conservation Biology*, 30(1), PC23044. <https://doi.org/10.1071/PC23044>

[3] Vuong, Q. H. (2022). *The Kingfisher Story Collection*. <https://www.amazon.com/dp/B0BG2NNHY6>

[4] Vuong, Q. H., *et al.* (2021). Identifying the moral-practical gaps in corporate social responsibility missions of Vietnamese firms: An event-based analysis of sustainability feasibility. *Corporate Social Responsibility and Environmental Management*, 28(1), 30-41. <https://onlinelibrary.wiley.com/doi/abs/10.1002/csr.2029>